

A group of people, mostly women, are gathered in a grassy field. One man is kneeling in the foreground, showing a small plant to the group. The women are dressed in casual clothing, some wearing hats. The background shows a hilly landscape with trees.

CÁC TIÊU CHUẨN VỀ ĐẢM BẢO AN TOÀN XÃ HỘI VÀ BÌNH ĐẲNG GIỚI

*Góc nhìn từ người thực hiện các chương trình dự án
Lê Thị Hồng Giang- CARE*

Tầm quan trọng của biện pháp an toàn xã hội

- Tăng cường niềm tin của cộng đồng địa phương
- Tăng cường uy tín và khả năng chấp nhận tín chỉ carbon trên thị trường quốc tế



Các tiêu chuẩn của Liên Hợp Quốc & Ngân hàng Thế giới

- **Nguyên tắc Cancun của LHQ:** *bảo vệ quyền lợi, bảo đảm sự tham gia, FPIC, chia sẻ lợi ích và minh bạch*
- **Hướng dẫn FPIC của UN-REDD:** *quy trình có cấu trúc + bằng chứng*
- **Khung môi trường – xã hội của WB:** ESS7 (Người dân địa phương), ESS4 (Sức khỏe, an toàn và an ninh cộng đồng), ESS10 (Tham vấn bên liên quan), lồng ghép giới trong toàn bộ chu trình

CÁC TIÊU CHUẨN CARBON TỰ NGUYỄN SO VỚI CÁC YÊU CẦU VỀ ĐẢM BẢO MÔI TRƯỜNG XÃ HỘI



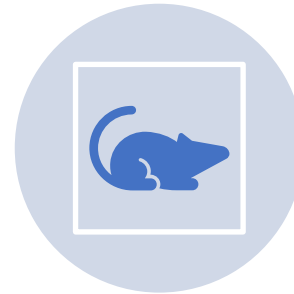
Sức khỏe, An toàn và An ninh cộng đồng (ESS4): Tất cả các tiêu chuẩn đều thiếu các quy định chặt chẽ về việc chuẩn bị ứng phó khẩn cấp và quản lý rủi ro liên quan.



Người dân địa phương (ESS7): Tất cả tiêu chuẩn đều có khoảng trống lớn về sự tham gia có ý nghĩa, đặc biệt là sự tham gia của những nhóm yếu thế.



Minh bạch và Tham vấn các bên liên quan (ESS10): Một số chuẩn thiếu quy định rõ ràng về chia sẻ lợi ích và phân tích xung đột.



Plan Vivo được đánh giá là tốt nhất: ESS4 đề cập rủi ro từ lực lượng bảo vệ; ESS7 kết hợp với GS; ES10 có cơ chế tham vấn, chia sẻ và khiếu nại tốt nhất

CÁC KHUYẾN NGHỊ LIÊN QUAN TỚI ĐẢM BẢO AN TOÀN XÃ HỘI TỪ ĐÁNH GIÁ

- ***Người dân địa phương (ESS7):***
 - Các tiêu chuẩn nên đưa vào các điều khoản rõ ràng bảo vệ các nhóm dễ bị tổn thương.
 - Nên có cơ chế đảm bảo quyền lợi của cộng đồng địa phương
 - Đảm bảo công bằng trong phân chia lợi ích
- ***Minh bạch và Tham vấn các bên liên quan (ESS10):***
 - Thiết lập cơ chế khiếu nại hiệu quả, minh bạch để các cộng đồng, cá nhân có thể đưa ra phản ánh, khiếu nại

MONG ĐỢI TỪ NGƯỜI THỰC HIỆN

- Có hướng dẫn vận hành FPIC: quy trình, bằng chứng, sự tham gia của cộng đồng.
- Thiết kế GRM có timeline, minh bạch, chỉ số giám sát kết quả.
- Lồng ghép chỉ số giới cụ thể: % phụ nữ tham gia quyết định, % lợi ích cho hộ nghèo và phụ nữ.
- Xây dựng Kế hoạch Chia sẻ Lợi ích minh bạch, công bằng.

HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH FPIC

- **Chuẩn hóa FPIC & tham vấn theo ESS10 + Hướng dẫn UN-REDD**
 - Bổ sung **quy trình FPIC 4 bước** (khởi động – cung cấp thông tin – tham vấn/đồng thuận – xác nhận/văn bản) với **bằng chứng kiểm chứng** (biên bản, danh sách tham dự, tài liệu bản địa ngữ, thời gian “prior”). ([UN-REDD](#))
 - Quy định rõ **ngoại lệ**/điều kiện không áp dụng FPIC và cơ chế xử lý bất đồng, phù hợp bối cảnh “dân tộc thiểu số” ở Việt Nam (tương thích tinh thần ESS7).

THIẾT KẾ VÀ VẬN HÀNH GRM THEO CHUẨN ESF

GRM đa kênh (thôn, xã, tỉnh → quốc gia)

Có thời hạn: Tiếp nhận $\leq 5d$, Phản hồi sơ bộ $\leq 15d$, Giải quyết $\leq 30-60d$

Dễ tiếp cận, bảo mật, không trả đũa

Các kênh phản hồi đảm bảo nhạy cảm giới (an toàn, đầu mối giải quyết là nữ)

01

Có chỉ số về giới: Sự tham gia %, ra quyết định% và hưởng lợi %

02

Yêu cầu xây dựng Kế hoạch phân chia lợi ích (BSP): Công bằng, minh bạch, nhạy cảm giới

03

Yêu cầu phân tích rủi ro (Bạo lực giới (GBV), gánh nặng công việc)

BƯỚC TIẾP THEO

- Dựa trên kinh nghiệm của người thực hiện:
 - Mong muốn hướng dẫn chi tiết, tiện áp dụng
- Đề xuất: phát triển bộ công cụ vận hành (mẫu FPIC, quy trình GRM, kế hoạch chia sẻ lợi ích, bộ chỉ số giới)

